TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HC-ST
Ngày 12-5-2023
V/v khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Phượng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Đình Diện
2. Ông Võ Hoàng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày18/4/2023 và 12/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:24/2022/TLST-HC ngày 26 tháng 10 năm 2022 về "*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số25/2023/QĐXXST-HC ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Rcom B.
Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.
Người đại diện theo ủy quyền: Chị Siu L.
Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai Có mặt.
2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.
Địa chỉ: 05 Quang Trung, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn N – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P. Có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Đ – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P.

Địa chỉ: Thôn 2, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Rcom C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P. tỉnh Gia Lai

- Anh Rcom S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Chị Rcom H , sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai

- Anh Rcom Đ, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Rcom C, anh Rcom S, chị Rcom H, anh Rcom Đ: Chị Siu L.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Người phiên dịch: anh Puih H

Địa chỉ: Làng Blang 3, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện là bà Rcom B trình bày:

Bà là vợ của ông Siu P, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Để giải phóng mặt bằng xây dựng khu hành chính huyện P, Ủy ban nhân dân huyện P đã thu hồi đất của hộ gia đình bà tổng cộng 4 lần với tổng diện tích là 1.923m^2, cụ thể:

- Vào ngày 21/10/2008, thu hồi 130m^2 theo Quyết định số 363/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Siu P (là chồng của bà) để xây dựng nhà làm việc phòng văn hóa – thông tin huyện.

- Ngày 24/10/2008, thu hồi 921,1m^2 theo Quyết định số 398/QĐ-UBND để xây dựng đường Đ27 thị trấn P;

- Năm 2010 thu hồi 370m^2 xây dựng đường Đ20, quyết định thu hồi bị thất lạc nên không nhớ số quyết định.

- Năm 2014 thu hồi 502,8m^2 xây dựng nhà khách huyện P, quyết định thu hồi gia đình bị thất lạc.

Tổng diện tích đất bị thu hồi: 1.923m^2.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ mà gia đình bà đã nhận là 55.587.000 đồng. Năm 2008, gia đình bà bị thu hồi đất hai lần với tổng diện tích đất là 1.051m^2, theo quy định tại Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thì gia đình bà đủ điều kiện để cấp đất tái định cư, nhưng gia đình bà không được cấp đất tái định cư. Trong năm 2020, các hộ dân lân cận có đất bị thu hồi như gia đình bà được cấp đất tái định cư nên bà đã liên hệ hỏi nhưng chỉ được trả lời bằng miệng. Đến năm 2021, thì bà làm đơn khiếu nại gửi đến Ủy ban nhân dân huyện P về việc yêu cầu cấp đất tái định cư cho gia đình bà và trả cho gia đình bà số tiền bồi thường, hỗ trợ còn thiếu theo công văn số 377/TNMT-TH ngày 22/10/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P là 125.186.000 – 55.587.000 = 69.599.000 đồng.

Vì vậy, bà Rcom B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và chi trả cho bà số tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000đồng.

2. Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện như sau:

Trường hợp của ông Siu P (có vợ là Rcom B) có đất thu hồi để thực hiện các dự án *(Thư viện huyện P, Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27), Đường Đ27, Khu Bắc Đường Đ27, Khuôn viên công cộng huyện P)* có tổng diện tích là 2.080,6m2;

Trong năm 2008, Ủy ban nhân dân huyện P ban hành 03 Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Siu P, gồm:

- Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 21/10/2008, thu hồi 130m^2 để thực hiện dự án thư viện huyện P;

- Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 24/10/2008 thu hồi 921,1m^2 để thực hiện dự án Đường Đ27 đã được thay thế bởi Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 09/10/2009 thu hồi 626,6m^2;

- Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 28/10/2008 thu hồi 370m^2 để thực hiện dự án Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27) đã được thay thế bởi Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 12/6/2012, thu hồi 378m^2.

- 01 Quyết định thu hồi diện tích 445m^2 (Quyết định thu hồi đất bị thất lạc) để thực hiện dự án Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27).

- Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/11/2008 thu hồi 502,8m^2 để thực hiện dự án nhà khách P nhưng đã được thay thế bởi Quyết định số 373/QĐ-

UBND ngày 14/5/2014 thu hồi 421,0m^2 để thực hiện dự án Khuôn viên công cộng huyện P. Riêng đối với dự án Khuôn viên công cộng huyện P, trước đây, UBND huyện P đã ban hành Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 25/12/2008 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Nhà khách huyện P. Tuy nhiên, tại thời điểm đó Ủy ban nhân dân huyện không bố trí được nguồn vốn để thực hiện dự án này. Đến năm 2014, tại vị trí quy hoạch công trình: Nhà khách huyện P trước đây, UBND huyện P đã điều chỉnh thành dự án: Khuôn viên công cộng huyện P và ban hành Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Siu P với tổng số tiền là 55.587.000 đồng, hộ ông Siu P đã nhận đủ số tiền trên và đã bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án.

Khoản 3 Điều 12 Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai quy định chính sách giao đất tái định cư có nêu: "*Các hộ dân có đất thu hồi từ 1000,0m^2 trở lên thì đủ điều kiện được giao đất tái định cư*".

Đối chiếu với quy định tại Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thì Ủy ban nhân dân huyện P đã thực hiện thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Siu P với diện tích là: 575,0m^2 (Thư viện huyện P: 130,0m^2 và công trình Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27): 445,0m^2). Đối với các dự án, công trình triển khai thực hiện thu hồi đất (phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất) từ sau ngày 01/01/2010 được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 56/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và các dự án, công trình triển khai thực hiện thu hồi đất (phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất) từ sau ngày 05/5/2011 được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 05^a/2011/QĐ-Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ngày 25/4/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Hộ bà Rcom B (có chồng tên là Siu P) không đủ điều kiện được giao đất tái định cư theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Uỷ ban nhân dân huyện P đã thực hiện các chế độ, chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đúng theo quy định của pháp luật, nên Ủy ban nhân dân huyện P không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là là chị Rcom C, anh Rcom S, chị Rcom H, anh Rcom Đ do chị Siu L làm người đại diện trình bày: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Rcom B.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án, từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử vụ án, Tòa án đã thụ lý, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, tống đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật tố tụng hành chính, bác yêu cầu khởi kiện của bà Rcom B về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và chi trả cho bà số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000đồng; buộc bà Rcom B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện:

Bà Rcom B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai thực hiện hành vi hành chính cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai *"về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai"*của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai *(sau đây ghi tắt là Quyết định số 25)* và chi trả cho bà số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000đồng.

Đối chiếu với quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3, Điều 30 của Luật tố tụng hành chính; khoản 6 Điều 22 của Luật đất đai thì hành vi bị kiện là hành vi hành chính trong hoạt động quản lý đất đai, là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện:

Tháng 9/2021, bà Rcom B làm đơn khiếu nại gửi đến Ủy ban nhân dân huyện P khiếu nại về việc thu hồi đất, yêu cầu cấp đất tái định cư cho gia đình bà. Tại văn bản số 377/TNMT-TH ngày 22/10/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P *"về việc trả lời đơn khiếu nại của công dân"* theo đó gia đình bà Rcom B không đủ điều kiện để cấp đất tái định cư theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai (viết tắt Quyết định 25) về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Lúc này bà Rcom B mới biết về việc tái định cư khi nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo Quyết định số 25 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai và Ủy ban nhân dân huyện P chi trả cho gia đình bà số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu 69.599.000 đồng.

Ngày 10/10/2022, bà Rcom B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25 và chi trả cho bà số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000 đồng là vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết khiếu kiện:

Bà Rcom B khiếu kiện hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai, nên theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật tố tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi hành chính bị khiếu kiện:

[2.1] Khi nhà nước thu hồi đất, đủ điều kiện thì người sử dụng đất sẽ được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, được thể hiện thông qua phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Ông Siu P, cư trú tại tổ dân phố 5, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai (đã chết ngày 28/12/2014). Tại đơn khởi kiện, người khởi kiện là bà Rcom B (vợ của ông Siu P) trình bày, đất của gia đình bà tại trung tâm thị trấn P bị thu hồi 04 lần, với tổng diện tích đất bị thu hồi là 1.923m^2; trong đó năm 2008 thu hồi diện tích 1.051,1m^2 theo các Quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 21/10/2008 và Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 24/10/2008 của Ủy ban nhân dân huyện P; năm 2010, thu hồi 370m^2; năm 2014 thu hồi diện tích 502,8m^2. Gia đình bà đã được mời nhận tiền 04 lần với tổng số tiền là 55.587.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ do người bị kiện giao nộp thể hiện, Ủy ban nhân dân huyện P thu hồi của hộ ông Siu P tổng diện tích là 2.080,6m^2 để thực hiện 05 công trình, dự án khác nhau. Trong năm 2008, Ủy ban nhân dân huyện P ban hành 05 Quyết định thu hồi đất để thu hồi của hộ ông Siu P tổng diện tích đất là

2.368,9m^2 để thực hiện 04 dự án khác nhau, gồm:

- Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 21/10/2008, thu hồi 130m^2 để thực hiện dự án thư viện huyện P;

- Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 24/10/2008 thu hồi 921,1m^2 để thực hiện dự án Đường Đ27;

- Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 28/10/2008 thu hồi 370m^2 để thực hiện dự án Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27);

- 01 Quyết định thu hồi diện tích 445m^2 (Quyết định thu hồi đất bị thất lạc) để thực hiện dự án Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27).

- Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/11/2008 thu hồi 502,8m^2 để thực hiện dự án nhà khách P;

Tuy nhiên, Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 24/10/2008 thu hồi 921,1m^2 để thực hiện dự án Đường Đ27 đã được thay thế bởi Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 09/10/2009 thu hồi 626,6m^2, được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 11/6/2010; Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 28/10/2008 thu hồi 370m^2 để thực hiện dự án Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27) đã được thay thế bởi Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 12/6/2012 thu hồi 378m^2, được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 14/6/2012; Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/11/2008 thu hồi 502,8m^2 để thực hiện dự án nhà khách P nhưng đã được thay thế bởi Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 thu hồi 421,0m^2 để thực hiện dự án Khuôn viên công cộng huyện P, được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 26/5/2014.

Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai *"về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai"*, áp dụng cho việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ ngày 25/5/2008 hết ngày 31/12/2009.

Ủy ban nhân dân huyện P chỉ thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Siu P nên hộ ông Siu P không được bố trí đất tái định cư theo quy định mà chỉ được xem xét bố trí đất như tái định cư nếu đủ điều kiện.

Khoản 3 Điều 12 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai được ban hành kèm theo Quyết định số 25, quy định các điều kiện để được bố trí đất như tái định cư:

"Hộ gia đình, cá nhân có một trong những điều kiện sau đây được bố trí đất trong các khu tái định cư:

- Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết đất nông nghiệp trong vùng dự án thì được giao 01 lô đất tái định cư.

- Hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp thu hồi với diện tích:

+ Từ 1.000m^2 đến dưới 5.000m^2 được giao 01 lô tại khu quy hoạch tái định cư.

+ Từ 5.000m^2 đến dưới 10.000m^2 được giao 02 lô tại khu quy hoạch tái định cư.

+ Trên 10.000m^2 được giao 03 lô tại khu quy hoạch tái định cư.

- Hộ gia đình, cá nhân có đất làm trang trại chăn nuôi, cơ sở sản xuất kinh doanh, trụ sở hoặc văn phòng giao dịch mà bị thu hồi thì tùy thuộc vào quy mô, tính chất của từng cơ sở, Hội đồng đền bù cấp huyện đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết riêng từng trường hợp.

- Đối với những hộ gia đình thu hồi hết đất ở có nhân khẩu đông (trên 5 khẩu hoặc có 02 hộ gia đình ở chung trở lên) thì ngoài tiêu chuẩn tái định cư được giao thêm 01 lô đất tại khu tái định cư có thu tiền sử dụng đất".

Đối chiếu với các quy định viện dẫn nêu trên thấy rằng, tổng diện tích Ủy ban nhân dân huyện P đã thu hồi và được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ trong các năm 2008, 2009 (thời điểm Quyết định số 25 có hiệu lực) là 575m^2, gồm 130m^2 để thực hiện dự án Thư viện huyện P và 445m^2 để thực hiện công trình Đường Đ20 (đoạn từ đường Đ52 đến đường Đ27), mặc dù quyết định thu hồi diện tích 445m^2 bị thất lạc tuy nhiên Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 (thời điểm Quyết định số 25 có hiệu lực), không đủ điều kiện về diện tích (dưới1.000m^2) để được bố trí đất như tái định cư theo quy định đã viện dẫn của quy định được ban hành kèm theoQuyết định số 25.

Ngoài ra, sau thời điểm các năm 2008, 2009 mặc dù đã bị thu hồi 575m^2 đất nông nghiệp, hộ gia đình ông Siu P vẫn còn đất nông nghiệp để sản xuất, thể hiện tại phụ lục 03 Bảng tính giá trị bồi thường về cây cối và hoa màu CT: Khuôn viên công cộng huyện P kèm theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC – GPMB xây dựng công trình: Khuôn viên công cộng huyện P số 389/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của Ủy ban nhân dân huyện P (bút lục số 127-131), hộ ông Siu P vẫn được bồi thường đối với 421 bụi lúa. Vì vậy, hộ ông Siu P cũng không thuộc trường hợp bị thu hồi hết đất nông nghiệp trong vùng dự án đồng thời không thuộc các điều kiện còn lại để được bố trí đất như tái định cư

theo quy định tại điểm khoản 3 Điều 12 của quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 25 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Do đó, việc người khởi kiện bà Rcom B yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai không có cơ sở để chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu khởi kiện về việc buộc Ủy ban nhân dân huyện P chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ủy ban nhân dân huyện P thu hồi của hộ ông Siu P tổng diện tích là 2.080,6m^2 để thực hiện 05 công trình, dự án khác nhau, theo đó ông Siu P là người đại diện hộ gia đình nhận đủ số tiền được bồi thường, hỗ trợ là 125.186.000 đồng (có giấy chi trả kèm theo thể hiện tại các bút lục số 53, 60, 84, 95, 98, 103 và 150), trong đó số tiền được nhận cuối cùng theo Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ số 389/QĐ-UBND ngày 26/5/2014, ông Siu P đã nhận đủ 55.587.000 đồng và không có ý kiến gì đối với Quyết định phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ.

Hiện nay, ông Siu P đã chết, bản thân bà Rcom B không phải là người trực tiếp nhận tiền bồi thường, hỗ trợ khi Ủy ban nhân dân huyện P thu hồi đất, bà cũng không biết rõ số tiền gia đình đã nhận là bao nhiêu cho đến khi văn bản số 377/TNMT-TH ngày 22/10/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P trả lời gia đình bà được bồi thường, hỗ trợ tổng cộng 125.186.000 đồng thì bà mới cho rằng Ủy ban nhân dân huyện P chi trả thiếu 69.599.000 đồng tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất cho gia đình bà. Do đó, yêu cầu khởi kiện này của bà Rcom B cũng không có căn cứ để chấp nhận.

[2.3] Từ những đánh giá và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng việc bà Rcom B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và chi trả cho bà số tiền bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất còn thiếu là 69.599.000đồng là không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Rcom B.

[3] Về án phí

Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không được chấp nhận, nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206, Điều 348 của Luật tố tụng hành chính; Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 38, 39, 40, 42 của Luật đất đai năm 2003; Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Rcom B về việc yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp đất tái định cư cho gia đình bà theo Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 15/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai *"về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai"*của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và chi trả cho bà 69.599.000đồng tiền bồi thường, hỗ trợ còn thiếu do thu hồi đất.

2. Về án phí:

Buộc bà Rcom B phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000195 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai; bà Rcom B đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Toà HC, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Như Phượng